

Số: 73/2019/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 14 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 315/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Lê Hoàng V**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn Càng L, huyện Càng L, tỉnh T V.

* Bị đơn: Chị **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Khu vực Thới Hòa C, phường Long H, quận Ô M, thành phố C T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hoàng V và chị Phạm Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Lê Hoàng V và chị Phạm Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Hoàng K, sinh ngày 18/5/2012 cho chị T Trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh V cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho anh Vinh, không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Anh Vinh và chị T xác định anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Anh Vinh và Chị T xác định anh chị không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác.

- Về án hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh V tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng anh V đã nộp theo biên lai thu số 005711 ngày 30 tháng 11 năm 2018 thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn;
- UBND phường Long Hưng;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Chi cục THADS quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Quốc